

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất thải làm vật liệu san lấp tận thu trong quá trình thực hiện Đề án đóng cửa mỏ đất san lấp tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Theo Công văn số 5635/UBND-CN ngày 29/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát tận thu, vận chuyển khối lượng đất thải ra khỏi khu vực thực hiện Đề án đóng cửa mỏ đất san lấp tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 324/TTr-STNMT ngày 07/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng đất thải làm vật liệu san lấp tận thu trong quá trình thực hiện Đề án đóng cửa mỏ đất san lấp tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát, với những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát;

- Địa chỉ: Số 196-198 Lê Hoàn, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Mã số thuế: 2801420659;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác:

$G = G_{tn} \times K_{qd} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,290 = 63.210 \text{ đồng/m}^3$ đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình (K_{qd} theo phụ lục C - Bảng C1 - Hệ số chuyển thể tích từ đất tự nhiên sang đất tơi);

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác: $Q = 45.000 \text{ m}^3 / 0,9 = 50.000 \text{ m}^3$;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 0,95$;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại, trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền);

g) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp:

$T = Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R = 50.000 \text{ m}^3 \times 63.210 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,95 \times 3\% = 81.066.825 \text{ đồng}$ (Tám mươi một triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm hai mươi lăm đồng);

h) Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần;

i) Thời điểm nộp tiền: Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo của cơ quan thuế.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò

Việc tận thu khối lượng đất thải trong quá trình thực hiện Đề án đóng cửa mỏ đất san lấp tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa do Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát tự bỏ kinh phí lập phương án. Do đó, đơn vị không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra;

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND huyện Nông Cống; UBND xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND huyện Nông Cống; Chủ tịch UBND xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống; Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng Trường Phát; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN, KTTC.
(KTH.21.19756).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi